



# **ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN**

## **Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025 - 2030**

-----

### **I- NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI**

Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030 được tổ chức từ ngày 27/9/2025 đến ngày 29/9/2025. Đại hội được tổ chức vào thời điểm có ý nghĩa quan trọng, tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (1986 - 2025), 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991 - 2025), 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV (2020 - 2025), kỷ niệm 130 năm thành lập tỉnh Sơn La.

Đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, tạo sự thống nhất về chính trị, tư tưởng và hành động trong toàn Đảng bộ, xác định rõ trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên trước nhiệm vụ được Đảng và Nhân dân tin tưởng giao phó. Đại hội có nhiệm vụ đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và xác định quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện trong nhiệm kỳ 2025 - 2030; thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng; bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030; bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

### **II- MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ XV, NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

#### **1. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh được chú trọng và triển khai toàn diện, đồng bộ, hiệu quả**

Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2020 - 2025 với 17 đề án, 17 nghị quyết, 07 kết luận. Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; nâng cao tinh thần, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao đảm bảo 06 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả: kết thúc hoạt động của các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Đảng bộ khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Đảng bộ Bộ đội Biên phòng tỉnh; thành lập Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng bộ UBND tỉnh; kết thúc hoạt động đảng bộ các huyện, thị xã, thành phố; thành lập 75 đảng bộ cấp xã trực thuộc Tỉnh ủy; sắp xếp, tinh gọn cơ quan MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ từ tỉnh đến cơ sở; kết thúc hoạt động chính quyền cấp huyện; sắp xếp 200 đơn vị hành chính cấp xã thành 75 ĐVHC

cấp xã (gồm 08 phường, 67 xã); sáp nhập Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận Tỉnh ủy thành Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; hợp nhất và tổ chức lại Báo Sơn La với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thành Báo và phát thanh, truyền hình Sơn La trực thuộc Tỉnh ủy; sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, điều chuyển một số chức năng, nhiệm vụ giữa các sở, ngành, chuyển một số nhiệm vụ từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giao thông vận tải, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ về Công an tỉnh theo định hướng, chỉ đạo của Trung ương; sắp xếp tổ chức, bộ máy hệ thống cơ quan thanh tra trên địa bàn tỉnh theo chủ trương của Trung ương. Sau sắp xếp giảm 5 sở, 18 phòng và tương đương, 9 đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, 01 đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục.

Tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, gắn với củng cố hệ thống chính trị cơ sở; thực hiện toàn diện chủ trương bí thư chỉ bộ đồng thời là trưởng ban, tiểu khu trưởng, tổ trưởng tổ dân phố; duy trì việc bố trí bộ đội biên phòng tăng cường, tham gia cấp ủy tại 6/6 huyện, 17/17 xã biên giới (từ 01/7/2025 là 13/13 xã biên giới). Quan tâm công tác phát triển đảng, chú trọng xây dựng tổ chức đảng và đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng, vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, góp phần thực hiện tốt cơ chế "*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ*". Công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được thực hiện đồng bộ, hiệu quả, đạt được nhiều kết quả quan trọng. Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh. Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện toàn diện và đạt kết quả tích cực; góp phần phòng ngừa sai phạm trong tổ chức đảng, đảng viên. Đẩy mạnh xử lý nghiêm tổ chức đảng và đảng viên vi phạm với phương châm "*không có vùng cấm*", "*không có ngoại lệ*"; trong nhiệm kỳ: Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra đối với 3.205 tổ chức đảng, 3.566 đảng viên; giám sát đối với 3.061 tổ chức đảng, 3.853 đảng viên; thi hành kỷ luật 17 tổ chức đảng, 1.541 đảng viên. Thực hiện tốt khâu đột phá về cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện môi trường đầu tư để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Cắt giảm thủ tục và rút ngắn tối thiểu 25% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp. Trong 05 năm (2020 - 2024), chỉ số cải cách hành chính của tỉnh luôn nằm trong top 20 tỉnh, thành phố có chỉ số cao nhất cả nước, công tác chuyển đổi số được thực hiện khá đồng bộ; triển khai thí điểm mô hình đô thị thông minh tại Thành phố Sơn La. Thành lập Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh. Công tác cải cách hành chính trong Đảng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả; đến nay, 100% các văn bản không phải văn bản mật được gửi nhận qua Internet; các văn bản mật, tối mật được gửi qua đường truyền bảo mật cơ yếu; thực hiện đổi thẻ đảng viên điện tử và sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử. Tổ chức thành công Hội thi "*Bí thư chỉ bộ giỏi*", Hội thi "*Nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng*" cho

đội ngũ cấp ủy viên các xã, phường, thị trấn năm 2023, Hội thi "*Cán bộ văn phòng cấp ủy giỏi*", Hội thi "*Cán bộ kiểm tra giỏi*" năm 2024.

## **2. Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển các ngành, lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh được tập trung trong chỉ đạo thực hiện và đạt được những kết quả quan trọng**

Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) bình quân 5 năm ước đạt 5,12%/năm. Quy mô kinh tế tiếp tục tăng; tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (*theo giá hiện hành*) năm 2025 ước đạt 82.789 tỷ đồng, bằng 1,49 lần so với năm 2020. GRDP bình quân đầu người năm 2025 ước đạt 61,8 triệu đồng/người/năm, bằng 1,4 lần so với năm 2020, đạt mục tiêu đề ra. Nông nghiệp phát triển theo hướng nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu; sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục phát triển và đạt mức tăng trưởng bình quân 3,44%/năm; giá trị hàng hóa nông sản, thực phẩm tham gia xuất khẩu năm 2025 ước đạt 208 triệu USD. Tập trung xây dựng tỉnh Sơn La trở thành Trung tâm phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của vùng Tây Bắc; trung tâm chế biến nông sản, trung tâm sữa, hoa quả của vùng Tây Bắc; triển khai xây dựng Trung tâm quốc gia nghiên cứu về khoa học công nghệ cao trong nông nghiệp, đưa vào hoạt động Khu nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ về nông lâm nghiệp; dự kiến hết năm 2025 toàn tỉnh có 10 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo, giảm tỷ trọng công nghiệp khai khoáng nhằm cơ cấu lại ngành công nghiệp hướng tới mục tiêu phát triển bền vững; đến nay, toàn tỉnh đã được quy hoạch 2 khu công nghiệp (*Khu công nghiệp Mai Sơn, Khu công nghiệp Vân Hồ*), 21 cụm công nghiệp tại các huyện, thị xã, thành phố trước đây, nay là các xã, phường; có 01 khu công nghiệp và 02 cụm công nghiệp đang hoạt động. Công tác tiêu thụ nông sản được xác định là nhiệm vụ trọng tâm. Hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm nông nghiệp (*sản phẩm nông sản đã được đưa lên 35 sàn thương mại điện tử; 17 sản phẩm nông sản được xuất khẩu vào thị trường 21 nước và vùng lãnh thổ, từng bước tạo dựng được uy tín, thương hiệu trên thị trường trong nước và nước ngoài*). Tỉnh đã quan tâm chỉ đạo kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích, hỗ trợ các hoạt động du lịch, đẩy mạnh thu hút đầu tư, thúc đẩy du lịch phát triển nhanh, bền vững. Khu du lịch Mộc Châu được công nhận là Khu du lịch quốc gia vào năm 2024, được giải thưởng du lịch "*Điểm đến thiên nhiên khu vực hàng đầu Châu Á*" 3 năm liên tiếp (2022, 2023, 2024) và "*Điểm đến thiên nhiên khu vực hàng đầu thế giới*" 2 năm liên tiếp (2022, 2023); Vùng lòng hồ thủy điện Sơn La chính thức được đưa vào quy hoạch hệ thống du lịch quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; nhiều khu, điểm du lịch liên tục thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước. Năm 2025, dự kiến ngành du lịch đón 5,3 triệu lượt khách (*bằng 3,08 lần so với năm 2020*), doanh thu đạt 6.300 tỷ đồng (*bằng 5,06 lần so với năm 2020*).

Tập trung thực hiện khâu đột phá về phát triển kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại, tạo động lực thu hút đầu tư, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững. Đã khởi công xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu, đoạn tuyến thuộc địa bàn tỉnh Sơn La; xây dựng và trình Bộ Giao thông vận

tải Đề án xã hội hóa đầu tư, khai thác Cảng hàng không Nà Sản; đưa vào vận hành tuyến tránh QL.6 đoạn qua thành phố Sơn La; hoàn thành mục tiêu 100% đường đến trung tâm xã được cứng hóa. Tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh ước đến hết năm 2025 đạt khoảng 20,6% (*vượt chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh*), tăng 5,75 điểm phần trăm so với năm 2020.

Các thành phần kinh tế tiếp tục phát triển, góp phần quan trọng vào sự phát triển của tỉnh. tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân phát triển, số lượng, vốn đăng ký hoạt động của các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tăng qua các năm, đóng góp lớn cho ngân sách (*thu ngân sách từ các doanh nghiệp trên địa bàn hằng năm chiếm khoảng 54,9% tổng thu ngân sách trên địa bàn*).

### **3. Chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, làm tốt công tác an sinh xã hội, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và đảm bảo đời sống Nhân dân**

Quan tâm bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa của dân tộc (*05 di sản văn hóa phi vật thể vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia; Nghệ thuật Xòe Thái được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại*). Quy mô, năng lực, chất lượng khám, chữa bệnh, phòng, chống dịch, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được nâng lên; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành y tế; chú trọng công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nâng cao ý thức cho cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Mạng lưới cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế tiếp tục được đầu tư nâng cấp, từng bước hiện đại. Xác định phát triển nguồn nhân lực là một trong ba khâu đột phá của tỉnh cần tập trung thực hiện trong nhiệm kỳ, Tỉnh đã tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo các cấp, nhất là bậc Trung học phổ thông và giáo dục nghề nghiệp. Xây dựng trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. Thành phố Sơn La được ghi danh vào Mạng lưới thành phố học tập toàn cầu của UNESCO. Chất lượng giáo dục và đào tạo được nâng lên, tỷ lệ tốt nghiệp THPT tăng liên tục qua các năm, có 01 học sinh được tham dự chung kết cuộc thi Đường lên đỉnh Olympia năm 2022; từ năm 2021 đến 2025 có 51 học sinh đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Tập trung phát triển nhân lực ngành khoa học, công nghệ; chú trọng công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Hoàn thành công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh trước 5 tháng so với chỉ đạo của Chính phủ, trong nhiệm kỳ đã hỗ trợ xóa được 12.375 nhà tạm, nhà dột nát với số kinh phí hơn 612 tỷ đồng, trong đó kinh phí xã hội hóa là hơn 515 tỷ đồng, chiếm trên 84%. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025 giảm từ 21,66% năm 2021 ước đến năm 2025 còn 7,89%, bình quân giảm 3,59%/năm, vượt mục tiêu 3%/năm đề ra; riêng các huyện nghèo giảm bình quân 4 - 5%/năm.

### **4. Công tác quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia được tăng cường, giữ vững; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; hoạt động đối ngoại được củng cố, tăng cường và mở rộng**

Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân tinh trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ

trong tình hình mới; thực hiện sắp xếp, triển khai vận hành bộ máy Công an 02 cấp của địa phương theo hướng "*trình toàn diện, xã vững mạnh, bám cơ sở*"; kết thúc hoạt động của 12 Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện, thành lập 04 Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực. Thành lập 75 Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường. Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, tạo sức mạnh quốc phòng, an ninh trên từng vùng, đáp ứng yêu cầu xây dựng đi đôi với bảo vệ địa bàn. Tập trung chỉ đạo thực hiện Đề án chuyên hóa, xây dựng xã, phường, thị trấn không có ma túy trên địa bàn; duy trì tốt phong trào "*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*" gắn với phong trào "*Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa*". Các hoạt động đối ngoại được củng cố, tăng cường và mở rộng; duy trì mối quan hệ hợp tác hữu nghị đặc biệt với 09 tỉnh, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; duy trì mô hình kết nghĩa giữa lực lượng bảo vệ biên giới hai bên và kết nghĩa Bản - Bản hai bên biên giới trong tình hình mới, góp phần xây dựng lòng tin chính trị, củng cố mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam. Khai trương cửa khẩu quốc tế Lóng Sập (*tỉnh Sơn La*) - Pa Háng (*tỉnh Hòa Phăn, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*).

### 5. Bài học kinh nghiệm

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã đúc kết được năm bài học kinh nghiệm, đó là:

*Một là*, quán triệt sâu sắc, nắm vững và vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn của tỉnh; có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, sự vào cuộc với quyết tâm cao, nỗ lực lớn của cả hệ thống chính trị, sự đoàn kết nhất trí của toàn Đảng bộ, Nhân dân các dân tộc trong tỉnh; xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, gắn với khả năng cân đối các nguồn lực để bảo đảm bước đi và lộ trình thực hiện phù hợp.

*Hai là*, đổi mới phương thức lãnh đạo, xác định đúng và trúng những nhiệm vụ trọng tâm, khâu then chốt để tập trung chỉ đạo và ưu tiên thực hiện, kịp thời tổng kết thực tiễn, nhân rộng các mô hình tiên tiến, điển hình trong tổ chức thực hiện. Duy trì hiệu quả hoạt động của các ban chỉ đạo, tổ công tác để tổ chức, triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Các chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo phải căn cứ quy định của Đảng, Nhà nước, xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn phát triển, từ nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của người dân, doanh nghiệp cải thiện và không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

*Ba là*, đề cao, phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý và phát huy dân chủ trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi sai phạm.

*Bốn là*, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, gắn với việc đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển. Huy động tốt các nguồn lực đầu tư để phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, sử dụng có hiệu quả nội lực, phát huy lợi thế, gắn với tích cực thu hút các nguồn lực từ bên ngoài để tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội.

*Năm là*, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng để có đội ngũ cán bộ có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; gắn phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội và bảo vệ môi trường. Phân công, phân cấp, phân quyền bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả; đi đôi với đó là tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

## **6. Quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhiệm kỳ 2025-2030**

### **6.1. Quan điểm phát triển**

(1) Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới và các nguyên tắc xây dựng Đảng.

(2) Kiên định quan điểm, định hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa, con người là nền tảng; bảo đảm quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên.

(3) Phát huy truyền thống yêu nước, sức mạnh đoàn kết, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường và bản sắc văn hóa các dân tộc, phát triển con người Sơn La toàn diện, làm nền tảng vững chắc, sức mạnh nội sinh và động lực chủ yếu; huy động tối đa nguồn lực xã hội; ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể là động lực quan trọng cho sự phát triển của tỉnh.

(4) Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ. Giữ vững kỷ luật, kỷ cương, dân chủ, trách nhiệm, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Vận hành thông suốt, đồng bộ, hiệu quả tổ chức bộ máy mới của hệ thống chính trị. Phát huy vai trò của Nhân dân trong xây dựng Đảng, chính quyền. Tăng cường kiểm soát quyền lực, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

### **6.2. Mục tiêu tổng quát**

Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Phát huy tiềm năng, lợi thế, truyền thống đoàn kết, bản sắc văn hóa các dân tộc; tiếp tục đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số. Phát triển nhanh, bền vững, lấy nông nghiệp hàng hóa công nghệ cao, công nghiệp chế biến nông sản là trung tâm, gắn kết với du lịch sinh thái, văn hóa; nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; xây dựng tỉnh Sơn La trở thành tỉnh phát triển khá, trung tâm kinh tế - xã hội của tiểu vùng Tây Bắc, trung tâm chế biến sản phẩm nông nghiệp của vùng trung du và miền núi phía Bắc, trọng điểm du lịch của vùng trung du và miền núi phía Bắc và vùng biên giới Việt Nam - Lào.

### **6.3. Các chỉ tiêu chủ yếu**

#### **6.3.1. Về kinh tế**

(1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) bình quân 5 năm giai đoạn 2026-2030 đạt 8%-8,5%/năm.

(2) GRDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt trên 90 triệu đồng/người.

(3) Cơ cấu kinh tế năm 2030: Nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm khoảng từ 17-18%; công nghiệp - xây dựng chiếm khoảng 32-33%, dịch vụ chiếm khoảng 43-44%.

(4) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030 đạt khoảng 150.000 tỷ đồng.

(5) Thu ngân sách trên địa bàn năm 2030 đạt 8.000 tỷ đồng.

(6) Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2030 đạt 25,8%.

(7) Đến năm 2030, phần đầu tổng lượt khách du lịch đạt 9 triệu lượt/năm, tổng thu từ khách du lịch đạt 12.420 tỷ đồng.

(8) Phần đầu đến năm 2030, toàn tỉnh có khoảng 5.500 doanh nghiệp hoạt động.

### **6.3.2. Về xã hội**

(9) Năm 2030, tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội đạt 50,70%.

(10) Năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp văn bằng chứng chỉ là 40%.

(11) Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 giảm bình quân 1,5-2%/năm. Phần đầu đến năm 2030, trên địa bàn tỉnh không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

(12) Đến năm 2030: có 9,5 bác sỹ/10.000 dân; có 34,5 giường bệnh/10.000 dân.

(13) Đến năm 2030, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt đạt từ 96,35% dân số trở lên.

(14) Đến năm 2030, có 53% xã đạt chuẩn nông thôn mới, tương ứng với 36 xã.

(15) Tỷ lệ trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia đến hết năm 2030 đạt 84,4%.

(16) Phần đầu đến năm 2030, 100% bản, tiểu khu, tổ dân phố được phủ sóng băng rộng di động 5G.

(17) Phần đầu đến năm 2030, có 90,22% xã, phường; 95,22% cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục trở lên đạt tiêu chuẩn "*An toàn về an ninh, trật tự*".

(18) Phần đầu đến năm 2030, giảm 5% số người nghiện ma túy và người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý so với đầu nhiệm kỳ; chuyển hoá, xây dựng 50% xã, phường không ma túy.

### **6.3.3. Về tài nguyên môi trường**

(19) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý đến năm 2030 đạt 98%.

(20) Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 96%.

(21) Phân đầu đến năm 2030 tỷ lệ che phủ rừng và cây ăn quả thân gỗ, cây phân tán quy đổi của tỉnh Sơn La đến năm 2030 đạt ổn định 48,5%, trong đó: tỷ lệ độ che phủ rừng đạt ổn định theo quy định là 44,36%, tương đương 625.810 ha. Tỷ lệ độ che phủ cây ăn quả thân gỗ và cây phân tán quy đổi tính toán vào tỷ lệ độ che phủ rừng là 4,14%, tương đương 58.446 ha.

#### **6.3.4. Về xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị**

(22) Hằng năm có từ 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(23) Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm trong giai đoạn 2025-2030 đạt từ 3% trở lên trong tổng số đảng viên.

(24) Đến năm 2030, 100% số chi bộ bản, tiểu khu, tổ dân phố có chi ủy; 100% bí thư chi bộ và trưởng bản, tiểu khu, tổ dân phố, trưởng ban công tác Mặt trận được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ.

#### **6.4. Các khâu đột phá tập trung thực hiện**

(1) Đẩy mạnh thu hút, đào tạo và trọng dụng nhân tài. Xây dựng cán bộ, lãnh đạo quản lý các cấp thực sự tiêu biểu, nhất là những người đứng đầu có bản lĩnh chính trị, có đủ phẩm chất, năng lực, tư duy mới, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, có tinh thần "*Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách, dám hành động vì lợi ích chung*".

(2) Ưu tiên phát triển kết cấu hạ tầng giao thông kết nối liên vùng, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội; phát triển hạ tầng nông nghiệp, du lịch, hạ tầng số, hạ tầng khu, cụm công nghiệp.

(3) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; xây dựng, hình thành chính quyền số với hệ thống dịch vụ số; các dịch vụ đô thị thông minh được triển khai, rộng khắp; kinh tế số và xã hội số phát triển nhanh, bền vững.

#### **6.5. Các nhiệm vụ trọng tâm**

(1) Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; chú trọng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch. Triển khai hoạt động có hiệu quả tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo mô hình mới bảo đảm vận hành thông suốt, gần dân, sát dân, phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, nhất là công tác đánh giá cán bộ và sử dụng cán bộ. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nhất là trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên các lĩnh vực. Củng cố niềm tin, sự gắn bó của Nhân dân với cấp ủy đảng, chính quyền các cấp.

(2) Chú trọng phát triển nguồn nhân lực; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về hiện đại hóa và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; xây

dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề nghiệp gắn với thị trường lao động; quan tâm đào tạo nghề ở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số và các vùng đặc biệt khó khăn; đẩy mạnh công tác tư vấn, hỗ trợ, đưa lao động tỉnh đi lao động tại nước ngoài, giai đoạn 2025-2030, toàn tỉnh phấn đấu đưa 5.000 người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; 100% các xã, phường trên địa bàn tỉnh đều có lao động đi làm việc ở nước ngoài. Tăng cường nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; có chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, xây dựng, sử dụng đội ngũ cán bộ khoa học và các chuyên gia trên các lĩnh vực, từng bước đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế, nhất là trong lĩnh vực khoa học công nghệ và chuyển đổi số.

(3) Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại; tập trung đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông huyết mạch quan trọng kết nối liên vùng; phát triển các kho tàng, bến bãi, bến thủy nhằm gia tăng năng lực vận tải, giao thương hàng hóa và dịch vụ. Tiếp tục hoàn thiện kết cấu hạ tầng xã hội (*giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao...*). Đẩy nhanh tốc độ và nâng cao chất lượng đô thị theo hướng bền vững; tập trung phát triển hệ thống đô thị Sơn La có trọng điểm. Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet; xây dựng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, sử dụng công cụ phân tích dữ liệu hỗ trợ ra quyết định; phát triển hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số, tích hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng thiết yếu; phát triển hạ tầng phục vụ phát triển khoa học, công nghệ góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Thu hút đầu tư hạ tầng: Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu; khu du lịch lòng hồ thủy điện Sơn La; khu công nghiệp Mai Sơn; khu công nghiệp Vân Hồ và các cụm công nghiệp; logistics. Nghiên cứu thành lập khu kinh tế Cửa khẩu Lóng Sập và Khu kinh tế Cửa khẩu Chiềng Khương. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; đẩy mạnh phát triển năng lượng tái tạo, khai thác hiệu quả điện mặt trời, thủy điện, điện gió, điện sinh khối gắn với quy hoạch không gian, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và thích ứng biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị; phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế hợp tác nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao, gắn với kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức.

(4) Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện môi trường đầu tư; rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách để tháo gỡ khó khăn, tạo động lực thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch và bình đẳng, cải thiện mạnh mẽ các chỉ số đo lường chất lượng phục vụ hành chính. Xây dựng kế hoạch và lộ trình đưa toàn bộ hoạt động của các cơ quan trong hệ thống

chính trị lên môi trường số, bảo đảm liên thông, đồng bộ, bí mật nhà nước. Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu. Ứng dụng các công nghệ số (*công nghệ chuỗi khối, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn...*) trong tổ chức quản lý, phát triển kinh tế của tỉnh. Phát triển thương mại điện tử; hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề truyền thống chuyển đổi số và đưa sản phẩm, dịch vụ lên các sàn thương mại điện tử và các nền tảng số. Đẩy mạnh giao tiếp xã hội thông qua các mạng xã hội, các ứng dụng, ưu tiên các dịch vụ như tư vấn pháp lý, giáo dục, y tế, hành chính công, văn hoá, du lịch; tăng cường hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển kinh tế - xã hội; thúc đẩy ứng dụng nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, Nhân dân.

(5) Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp, tăng tính liên kết hợp tác trong phát triển sản xuất nông nghiệp; tập trung phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nâng cao chất lượng sản phẩm nông sản hàng hóa chủ lực của tỉnh theo chuỗi giá trị gắn với xây dựng, phát triển và bảo vệ thương hiệu. Xây dựng các hệ thống dữ liệu lớn của ngành về đất đai, cây trồng, vật nuôi, thủy sản; thúc đẩy cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, chất lượng đất đai. Thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ trong công tác quản lý để có các chính sách, điều hành kịp thời phát triển nông nghiệp. Phát triển vùng nguyên liệu nông sản theo hướng tập trung, phù hợp với phương án sử dụng đất gắn với các cơ sở chế biến nông sản, ưu tiên hình thành các khu, vùng sản xuất nông nghiệp hàng hoá tập trung, chuyên canh, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm làm điều kiện để phát triển công nghiệp chế biến sâu, nhất là chế biến nông, lâm sản. Tiếp tục xây dựng nông thôn mới gắn với đẩy mạnh thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

(6) Tập trung phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn. Phát triển Khu du lịch quốc gia Mộc Châu với nhiều sản phẩm du lịch độc đáo tạo sức thu hút khách trong nước và quốc tế, phấn đấu trở thành một trong những khu du lịch hàng đầu của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ; phát triển du lịch lòng hồ thủy điện Sơn La thành khu du lịch quốc gia, phát triển du lịch tại xã Tà Xùa, Ngọc Chiến; tạo điểm nhấn và động lực phát triển kinh tế du lịch của tỉnh. Phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh; ứng dụng công nghệ số; thúc đẩy tăng trưởng khách du lịch quốc tế và nội địa cả về số lượng và chất lượng.

(7) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khai thác, sử dụng tài nguyên; ngăn chặn và xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, bảo vệ tài nguyên và môi trường. Đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính chính quy và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Tập trung giải quyết các tồn đọng kéo dài liên quan đến đất đai theo chỉ đạo của Trung ương. Chú trọng bảo vệ, khoanh nuôi, tái sinh, trồng mới rừng hàng năm; định kỳ đánh giá chất lượng rừng; khai thác tín chỉ các bon rừng; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường kiểm soát các khu vực cần bảo tồn, khu vực nhạy cảm về môi trường, ngăn ngừa các hiểm họa thiên tai và các thảm họa khác do con người gây ra. Tăng cường bảo tồn và phát huy giá trị sinh thái rừng, bảo vệ vốn rừng, xã hội hóa nghề rừng.

(8) Tiếp tục xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát huy giá trị, bản sắc văn hóa các dân tộc Sơn La và vùng Tây Bắc, tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, xây dựng con người Sơn La phát triển toàn diện. Hình thành một số ngành công nghiệp văn hóa có tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Sơn La; các bản truyền thống được bảo tồn và phát huy; phấn đấu 70% di tích được xếp hạng và phân cấp quản lý; 70% di tích được tu bổ, tôn tạo; 70% di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được xây dựng đề án, chương trình bảo vệ và phát huy giá trị. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển. Nâng cao chất lượng công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh, kiểm soát tốt dịch bệnh; triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

(9) Tiếp tục xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh; xử lý hài hòa các vấn đề dân tộc, tôn giáo, bức xúc xã hội, không để xảy ra các "điểm nóng" phức tạp về an ninh, trật tự. Kịp thời phát hiện, chủ động xử lý có hiệu quả các vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự và đối phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống, trọng tâm là các vấn đề liên quan đến dân tộc, tôn giáo, di cư trái phép, ô nhiễm môi trường, thiên tai, dịch bệnh, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm ma túy. Tăng cường công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế theo Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị, nâng tầm hợp tác kinh tế với các tỉnh giáp biên của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào thông qua thúc đẩy phát triển kinh tế tại khu vực cửa khẩu Lóng Sập, Chiềng Khương, tạo hành lang kinh tế kết nối Sơn La với một số tỉnh Bắc Lào. Bố trí nguồn lực, chủ động đẩy mạnh hợp tác về quốc phòng, an ninh, phòng, chống các nguy cơ tác động đến chủ quyền, lãnh thổ, biên giới, an ninh trật tự, nhất là hoạt động kích động "ly khai tự trị", phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy qua biên giới "từ sớm, từ xa, từ nơi xuất phát".

## **6.6. Các giải pháp chủ yếu**

### **(1) Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh**

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong điều kiện mới, đảm bảo cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ"; xây dựng, ban hành nghị quyết theo hướng ngắn gọn, hành động, rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền để thực hiện. Tiếp tục triển khai hiệu quả tổ chức bộ máy mới của hệ thống chính trị theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, các nội dung được phân cấp, phân quyền bảo đảm hoạt động thông suốt, đồng bộ, nhịp nhàng.

- Tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị. Thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng và các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng.

- Xây dựng Đảng vững mạnh về tổ chức, cán bộ. Tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Trung ương về tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị hoạt động hiệu lực,

hiệu quả gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên.

- Tăng cường công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp. Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết dứt điểm các vụ việc, đơn thư phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Đẩy mạnh công tác giám sát nhằm cảnh báo, phòng ngừa vi phạm từ sớm, từ xa, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác của ủy ban kiểm tra các cấp.

## **(2) Phát triển kinh tế xanh, nhanh, bền vững**

- Tiếp tục cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, lấy phát triển nông nghiệp sản xuất hàng hóa quy mô lớn theo hướng hiện đại, xây dựng những thương hiệu, sản phẩm nông nghiệp mang tầm quốc gia và quốc tế, phát triển du lịch văn hóa, sinh thái, phát triển các ngành sản xuất, dịch vụ theo hướng hiện đại, dựa trên nền tảng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số, những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là trọng tâm.

- Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính, xây dựng phát triển chính quyền điện tử; nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp.

- Phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp, tái sử dụng và chế biến sâu các phụ, phế phẩm. Gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ để có sản phẩm nông nghiệp sạch, chất lượng cao đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và đặc biệt là đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế phục vụ xuất khẩu.

- Phát triển ngành công nghiệp theo hướng bền vững, hiệu quả và thân thiện với môi trường, phát triển công nghiệp sinh học, phát triển công nghiệp mũi nhọn, có lợi thế về tài nguyên. Tập trung phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng sạch và phát thải cacbon thấp; chế biến nông, lâm, sản; khai khoáng và chế biến khoáng sản; các ngành có lợi thế về thị trường, lao động như dệt may, da giày.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng các chương trình, sự kiện xúc tiến thương mại, đẩy mạnh hỗ trợ phát triển thương mại điện tử. Tăng cường tổ chức các hoạt động kết nối giao thương giữa các doanh nghiệp sản xuất, chế biến trong tỉnh và các nhà phân phối đơn vị xuất, nhập khẩu phục vụ hỗ trợ doanh nghiệp liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho đầu tư phát triển gắn với thực hiện cơ cấu lại đầu tư công, lấy đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt đầu tư tư; sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm vào các ngành, lĩnh vực then chốt, tạo đột phá, các dự án tạo động lực lan tỏa, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước.

- Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, tài sản công và hoạt động tín dụng, ngân hàng; tăng cường khai thác nguồn thu mới, trong đó ưu tiên tăng đầu tư xã hội và tạo đà cho bước phát triển các năm tiếp theo.

- Tiếp tục sắp xếp, cơ cấu lại, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước; phát huy vai trò của kinh tế tư nhân, xác định kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế.

- Huy động và ưu tiên nguồn lực đầu tư các dự án trọng điểm như: tuyến đường bộ cao tốc CT03 (*Hà Nội - Hòa Bình - Sơn La - Điện Biên*), dự án cảng hàng không Nà Sản; cùng với cải tạo, nâng cấp, sửa chữa hệ thống quốc lộ được phân cấp, đường tỉnh, đường đô thị. Đẩy mạnh xây dựng đường giao thông nông thôn, trọng tâm là cứng hóa đường đến trung tâm bản theo chủ trương Nhà nước và Nhân dân cùng làm. Đầu tư xây dựng các công trình xử lý chất thải rắn, nước, khí thải, các công trình bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp. Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu áp dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông công nghệ thông tin.

- Tập trung phát triển các vùng kinh tế của tỉnh: vùng đô thị và quốc lộ 6; vùng cao nguyên Mộc Châu và phụ cận; vùng lòng hồ và lưu vực sông Đà; vùng cao biên giới.

### **(3) Phát triển văn hóa, xã hội và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân**

- Đẩy mạnh thực hiện phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*"; chú trọng nâng cao chất lượng phong trào xây dựng và giữ vững danh hiệu "*Gia đình văn hóa*". Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035.

- Củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở với quan điểm y tế cơ sở là nền tảng, phát triển vững chắc hệ thống y tế cơ sở, xây dựng mạng lưới y tế rộng khắp, gần dân. Phấn đấu mọi người dân được tiếp cận, sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe toàn dân; mọi người dân được tiếp cận, sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu có chất lượng, từ năm 2026 phấn đấu người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần, từng bước giảm gánh nặng chi phí y tế. Đến năm 2030, người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình và theo chủ trương, chỉ đạo của Trung ương.

- Thực hiện miễn toàn bộ học phí cho học sinh từ mầm non tới hết lớp 12 trong các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2025-2026. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, chú trọng phát triển giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển con người; chú trọng hơn giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp Nhân dân, nhất là cho thế hệ trẻ. Nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên, đưa Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; đưa năng lực số vào chương trình giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của

Trung ương. Thúc đẩy xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời; nâng cao ý thức tự học, tự rèn luyện, tự trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ của mọi người dân, mọi lứa tuổi.

- Từng bước giảm chênh lệch, phân hóa giàu nghèo, tăng cơ hội phát triển cho các tầng lớp dân cư. Tiếp tục quan tâm thực hiện tốt công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát, giúp người dân an cư lạc nghiệp, vươn lên thoát nghèo bền vững. Giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho các đối tượng bảo trợ xã hội, người có công với cách mạng. Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

**(4) Quản lý, khai thác, sử dụng nguồn lực đất đai, tài nguyên tiết kiệm, bền vững, hiệu quả cao nhất; tăng cường bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ hậu quả thiên tai**

- Khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên và năng lượng dựa trên nền tảng khoa học và công nghệ. Thúc đẩy phát triển các cụm ngành kinh tế gắn kết chặt chẽ với các hoạt động tăng trưởng xanh, phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo. Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng đất đai bảo đảm tiết kiệm, bền vững, hiệu quả; gắn với tạo lập môi trường đầu tư thuận lợi, tạo sự đồng bộ giữa nguồn lực đất đai và các nguồn lực khác nhằm thu hút đầu tư để phát triển, phát huy lợi thế đặc thù của địa phương, phát triển lành mạnh thị trường bất động sản.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Chủ động triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp sẵn sàng ứng phó với các loại hình thiên tai.

**(5) Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại**

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, gắn với xây dựng thế trận lòng dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Kết hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh.

- Đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm ma túy; bảo đảm an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ. Ngăn chặn hiệu quả tội phạm lĩnh vực chuyển đổi số, chống lừa đảo trực tuyến.

- Tăng cường, mở rộng, làm sâu sắc thêm công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao chính quyền, đối ngoại nhân dân. Duy trì, củng cố mối quan hệ đối ngoại và hợp tác quốc tế, tăng cường mối quan hệ với 09 tỉnh nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Tiếp tục phối hợp xây dựng tuyến biên giới Việt Nam - Lào hoà bình, hữu nghị, ổn định và phát triển toàn diện, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh của tỉnh.

**(6) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cải cách hành chính**

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy, đơn vị chuyên trách đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý, vận hành, giám sát các hệ thống quản lý, thông tin, cơ sở dữ liệu tập trung của tỉnh... Thu hút, tuyển dụng, giữ chân nhân lực về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số làm việc trong các cơ quan của hệ thống chính trị và cơ chế, chính sách hỗ trợ người dân trong việc tiếp cận, sử dụng nội dung số bảo đảm phù hợp với thực tiễn của tỉnh.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp như công tác tổ chức kỳ họp, hoạt động thẩm tra, giám sát, chất vấn; tăng cường hiệu quả ban hành cơ chế, chính sách của Hội đồng nhân dân tỉnh, đặc biệt là ban hành các nghị quyết về chế độ, chính sách nhằm phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương theo hướng "*thực chất và hiệu quả*".

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động chính quyền cấp xã. Thực hiện tốt việc phân cấp, phân quyền, phát huy sự năng động, sáng tạo, tự chủ của các cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với thanh tra, kiểm tra, kiểm soát quyền lực.

**(7) Phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng**

- Phát huy vai trò nòng cốt chính trị và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, yêu quê hương, đất nước, lòng tự tôn, tự hào dân tộc, niềm tin, ý chí tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc góp phần phát huy quyền làm chủ và trí tuệ của Nhân dân.

- Tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tích cực vận động Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân.

- Đẩy mạnh thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy hiệu quả quyền làm chủ của Nhân dân theo phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*".

- Tập trung đổi mới nội dung, phương thức giám sát, phản biện xã hội theo hướng: Chủ động, từ sớm, từ cơ sở, dân chủ, khách quan, mang tính xây dựng; có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng giám sát theo chuyên đề, tập trung vào những chủ trương, chính sách lớn, trọng yếu, ưu tiên những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, bức xúc để xử lý kịp thời, hiệu quả.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Hội quần chúng, đảm bảo đúng tôn chỉ, mục đích và quy định của pháp luật. Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các phong trào thi đua của các cấp, các ngành phát động gắn với thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

**Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI với tinh thần đoàn kết, dân chủ, trách nhiệm, sáng tạo, phát triển; Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Sơn La tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, ý chí tự lực, tự cường và sức mạnh đoàn kết các dân tộc, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, quyết tâm nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, xây dựng tỉnh Sơn La phát triển xanh, nhanh và bền vững, trở thành trung tâm kinh tế - xã hội của Tiểu vùng Tây Bắc, cùng với cả nước chung sức, đồng lòng phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc./.**